

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh diện tích đất tại Quyết định số 5016/QĐ-UB ngày 19/7/2000 (đã được điều chỉnh tại các Quyết định số 727/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 và số 4402/QĐ-UBND ngày 22/8/2018) của UBND Thành phố.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND Thành phố về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư: số 2105/QĐ-UBND ngày 01/4/2002, số 1581/QĐ-UBND ngày 05/4/2011, số 6211/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 và số 1159/QĐ-UBND ngày 16/3/2026;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số /TTr-SNNMT ngày / /2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Điều chỉnh diện tích đất tại Quyết định số 5016/QĐ-UB ngày 19/7/2000 (đã được điều chỉnh tại các Quyết định số 727/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 và số 4402/QĐ-UBND ngày 22/8/2018) của UBND Thành phố thành 20.680,35m².

Lý do điều chỉnh: Tách phần diện tích đất tái định cư tự chỉnh trang xây dựng thuộc một phần ô đất VIII-C ra khỏi Dự án theo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1159/QĐ-UBND (cấp lần đầu ngày 01/4/2002, điều chỉnh lần thứ 3 ngày 16/3/2026) của UBND Thành phố.

Phần diện tích đất tái định cư tự chỉnh trang xây dựng tại ô đất VIII-C gồm 2 vị trí, được xác định tại Bản vẽ Quy hoạch sử dụng đất QH03, thuộc Quy hoạch chi tiết điều chỉnh dải đất phía nam ven đường Đại Cồ Việt, tỷ lệ 1/500 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 58/2002/QĐ-UB ngày 18/4/2002.

2. Các nội dung khác tại các Quyết định số 5016/QĐ-UB ngày 19/7/2000, số 727/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 và số 4402/QĐ-UBND ngày 22/08/2018 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Nam Đại Cồ Việt có trách nhiệm:

a) Liên hệ với Sở Nông nghiệp và Môi trường để thực hiện thủ tục điều chỉnh hồ sơ xác định mốc giới trên bản đồ và ngoài thực địa;

b) Khẩn trương liên hệ với phường Bạch Mai để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định.

2. Các Sở, ngành và UBND phường Bạch Mai có trách nhiệm: phối hợp, hướng dẫn Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Nam Đại Cồ Việt theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng; Trưởng Thuế thành phố Hà Nội; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội; Chủ tịch UBND phường Bạch Mai; Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Nam Đại Cồ Việt và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Công nghệ số thành phố Hà Nội) chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng giao tiếp điện tử Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP (để báo cáo);
- PCT UBND TP: Bùi Duy Cường;
- VPUBTP: CVP, PCVP, NNMT;
- Lưu: VT, NNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Duy Cường